

Số: 201/2021/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 16 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 158/2021/TLST-HNGĐ ngày 17/3/2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị M**, sinh năm 1990

- **Bị đơn:** **Anh Trần Bằng G**, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Tổ 36, phường Ng, quận Lthành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/4/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 07/4/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với nguyện vọng của các con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trần Bằng G.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị M và anh Trần Bằng G có 02 con chung là Trần Bảo M, sinh ngày 01/7/2012 và Trần Bảo A, sinh ngày 12/6/2014. Giao cháu Bảo A cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn,

giao cháu Bảo M cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị Nguyễn Thị M và anh Trần Bằng G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị M phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh Trần Bằng G phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị M nộp thay toàn bộ án phí cho anh G, tổng số tiền án phí chị M phải nộp là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0016960 ngày 17/3/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Chị M được hoàn lại 150.000 đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 16/4/2021 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS Q. Long Biên;
- Các đương sự;
- UBND xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên
(Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 55,
quyển số 01/2011, ngày 10/10/2011;
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh